

Số: 08/KH - THPT1 NTB

Ea Kar, ngày 05 tháng 05 năm 2026

KẾ HOẠCH **TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2026-2027**

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 15/2026/TTBGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số: 100/KH-UBND ngày 30 tháng 03 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm 2026-2027 trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Hướng dẫn số số: 1185/SGDĐT-QLCLCNTT ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10; tuyển sinh GDTX năm học 2026-2027;

Trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn; Thực hiện phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho địa phương;

2. Yêu cầu

Thực hiện công tác tuyển sinh bảo đảm đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT; đúng tiến độ, an toàn, nghiêm túc, trung thực, công bằng và khách quan; tạo điều kiện thuận lợi cho người học, tạo đồng thuận cao đối với cha mẹ học sinh và toàn xã hội;

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2026-2027

1. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp chương trình phổ thông THCS hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học (Tuổi của học sinh vào học lớp mười là 15 tuổi);

2. Phương thức tuyển sinh và địa bàn tuyển sinh

+ Tuyển sinh theo phương thức: Xét học bạ;

+ Địa bàn tuyển sinh:

Tuyển sinh những học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS trong phạm vi các xã: Ea Kar, Ea Ô, Ea Knốp, Cư Yang, Ea Păl và Cư Pui;

Đối với học sinh thuộc vùng giáp ranh nếu có nguyện vọng học tại trường, việc tuyển sinh được xem xét dựa trên điều kiện thực tế và khi có sự thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo;

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh vào trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình năm học 2026-2027 là 8 lớp 10 với tổng số 352 học sinh;

4. Hồ sơ tuyển sinh

- Giấy khai sinh (*Bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*);

- Học bạ số (*trường hợp chưa có Học bạ số thì sử dụng Học bạ giấy hoặc Học bạ điện tử*);

- Thẻ Căn cước/Căn cước công dân hoặc thông tin Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh (*Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc qua ứng dụng VNeID*).

- Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích hoặc diện tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy tờ xác nhận việc được học vượt lớp, vào học sớm hoặc vào học muộn so với độ tuổi quy định ở cấp học dưới (nếu có);

5. Đăng ký nguyện vọng

- Học sinh đăng ký xét tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) vào các trường THPT công lập theo địa bàn tuyển sinh; học sinh thuộc diện tuyển thẳng chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường theo địa bàn tuyển sinh;

- Đối với học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Trường Phổ thông DTNT THPT Đam San được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường thi tuyển và thêm 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) vào trường THPT công lập tổ chức xét tuyển theo địa bàn tuyển sinh;

6. Đăng ký xét tuyển

a) Học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2025-2026, nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Phần mềm tuyển sinh vào 10 của Sở

Giáo dục và Đào tạo (Từ ngày 15/5/2026 đến hết ngày 19/5/2026);

b) Học sinh ngoài địa bàn tỉnh Đắk Lắk nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký nguyện vọng 1;

c) Đối với học sinh cư trú tại khu vực giáp ranh giữa các địa bàn tuyển sinh, nếu có nguyện vọng đăng ký học tại trường (ngoài địa bàn theo quy định), học sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký nguyện vọng 1. Hội đồng tuyển sinh trường tiếp nhận hồ sơ; căn cứ đơn đề nghị của học sinh (có xác nhận của cha mẹ hoặc người giám hộ), tổ chức rà soát, xác minh điều kiện thực tế tại địa phương như khoảng cách đi lại, điều kiện giao thông và các yếu tố thuận lợi cho việc học tập của học sinh, đồng thời tổng hợp danh sách, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt; căn cứ kết quả phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định;

d) Thí sinh và gia đình chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi học sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu thí sinh nộp các loại hồ sơ (**Mục II.4**) để đối chiếu;

7. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

7.1. Tuyển thẳng

- Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (trừ các trường THPT chuyên) theo địa bàn tuyển sinh gồm các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023; khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng có thể đăng ký dự thi tuyển sinh vào trường chuyên biệt, nếu không trúng tuyển thì được xét tuyển thẳng vào trường theo địa bàn tuyển sinh đã đăng ký.

7.2. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên trên địa bàn tỉnh, không áp dụng đối với trường THPT chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất;

- Đối với quy định học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Thôn đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 60/QĐ BDTTG ngày 29/01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

7.3. Điểm khuyến khích



- Học sinh được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chế độ cộng điểm khuyến khích chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều điểm khuyến khích khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại khuyến khích cao nhất;

8. Nguyên tắc xét tuyển

8.1. Cách tính điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập của mỗi năm học ở cấp THCS và được tính như sau:

Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập	Điểm quy đổi (thang điểm 10)
Tốt	Tốt	10
Tốt	Khá	9
Khá	Tốt	9
Khá	Khá	8
Đạt	Tốt	7
Tốt	Đạt	7
Khá	Đạt	6
Đạt	Khá	6
Đạt	Đạt	5

Sử dụng kết quả rèn luyện và học tập lớp 6, 7, 8, 9 (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) được quy đổi điểm sang thang điểm 10 cộng với điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (nếu có);

Điểm xét tuyển (ĐXT) = điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 6 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 7 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 8 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 9 * hệ số 2 + điểm ưu tiên (nếu có) + điểm khuyến khích (nếu có);

8.2. Cách xét tuyển

- Căn cứ chỉ tiêu, ĐXT và nguyện vọng của học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo xét ĐXT từ cao xuống thấp theo từng trường. Trường hợp, xét đến chỉ tiêu cuối nhưng các học sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm bình quân các môn học được đánh giá bằng điểm số của năm học lớp 9 cao hơn;

+ Có điểm bình quân môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9 cao hơn;

- Mỗi học sinh được xét tuyển nguyện vọng 1 trước, nếu không trúng tuyển nguyện vọng 1 tiếp tục xét tuyển nguyện vọng 2 (nếu có). Điểm xét

trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 là 1,5 điểm.

- Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 01 không được xét nguyện vọng 02;
- Tỷ lệ trúng tuyển của học sinh người dân tộc thiểu số (Êđê, Mnông, Gia Rai) bằng với tỷ lệ trúng tuyển của trường tuyển sinh;

8.3. Nguyên tắc xét tuyển

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng được xem xét, xác nhận trúng tuyển trước trong phạm vi chỉ tiêu tuyển sinh được giao của nhà trường, đồng thời phải bảo đảm đúng địa bàn tuyển sinh theo hướng dẫn. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển thẳng, tiếp tục thực hiện xét tuyển đối với các học sinh còn lại theo nguyên tắc chung;

- Tổ chức xét tuyển: thực hiện xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 của từng trường cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét hết thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu, tiếp tục xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 (chưa trúng tuyển 5 nguyện vọng 1) theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 từ 1,5 điểm trở lên;

9. Phương án lựa chọn tổ hợp môn học – xếp lớp

Sau khi trúng tuyển vào lớp 10, học sinh làm thủ tục nhập học và đăng ký học theo các tổ hợp môn học phù hợp với năng lực và định hướng nghề nghiệp (học sinh và phụ huynh nghiên cứu kỹ các tổ hợp môn học để có lựa chọn phù hợp, ổn định suốt 3 năm học);

Số tổ hợp, các môn lựa chọn, chuyên đề học tập, số lớp				
Tổ hợp	8 lớp	Các môn học lựa chọn	Các chuyên đề	Các môn học bắt buộc
KHTN	4 lớp	Lý - Hóa – CN (Thiết kế và công nghệ) - Tin	Toán - Lý - Hóa	- Ngữ Văn - Toán - Anh Văn
KHXH	2 lớp	Địa - GDKT&PL - Sinh - CN (Trồng trọt)	Văn - CN - Sinh	- Sử - GDTC
	2 lớp	Địa - GDKT&PL - Tin - Công nghệ (Trồng trọt)	Văn - Địa - Tin	- GDQP - AN - HĐ TNHH - GDĐP
Lựa chọn Khác				

10. Mốc thời gian tuyển sinh

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Lập và công khai kế hoạch tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 08/05/2026
2	Học sinh đăng ký thông tin dự tuyển trên Hệ thống tuyển sinh	Từ ngày 15/05/2026 đến 17h00 ngày 19/05/2026
3	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh đối với học sinh ngoài tỉnh và học sinh vùng giáp ranh (Nếu có)	Từ ngày 15/05/2026 đến 17h00 ngày 19/05/2026
4	Cập nhật đăng ký thông tin dự tuyển đối với học sinh ngoài tỉnh, học sinh vùng giáp ranh đã được phê duyệt của Sở Giáo và Đào Tạo	Hoàn thành trước ngày 22/5/2026
5	Phối hợp với các trường THCS có học sinh đăng ký dự tuyển kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển.	Từ 22/5/2026 đến 23/5/2026
6	Các trường THCS đồng bộ dữ liệu học tập và rèn luyện học kỳ II, cả năm khối lớp 9 trên cơ sở dữ liệu ngành và Hệ thống tuyển sinh lớp 10 ngay sau khi có kết quả học tập, rèn luyện cuối năm lớp 9; thông báo cho học sinh/cha, mẹ học sinh những học sinh không đủ điều kiện dự tuyển (nếu có)	Hoàn thành chậm nhất ngày 30/5/2026
7	Sở Giáo và Đào Tạo tổ chức họp xét, phê duyệt kết quả tuyển sinh. Công bố điểm trúng tuyển	Trước ngày 25/06/2026
8	Học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống và nộp hồ sơ hồ sơ nhập học tại Trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình (sau thời gian quy định học sinh không xác nhận nhập học và không nộp hồ sơ nhập học xem như không trúng tuyển).	Từ ngày 26/6/2026 đến hết ngày 30/6/2026
9	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh	Ngày 01/7/2026
10	Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 05/7/2026

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Triển khai rộng rãi Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 đến học sinh và cha mẹ học sinh, đặc biệt là quy định về các loại hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ, địa bàn và phương thức tuyển sinh;

Tổ chức quán triệt Kế hoạch tuyển sinh cho giáo viên; phối hợp với các ban, ngành địa phương để tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; cử cán bộ tham gia các hội đồng tuyển sinh;

Phối hợp với các trường THCS trên địa bàn để thực hiện công tác hướng dẫn học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến theo đúng quy định;

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình. Đề nghị các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐ Đắk Lắk;
- Niên yết: Bản tin, website;
- HĐ tuyển sinh;
- Lưu: VT, Các trường địa bàn tuyển sinh;

